

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 61/2017/HSST
Ngày 27-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Chuẩn.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Nơi công tác: Trường Trung học cơ sở Tam Lập, huyện Phú Giáo.

2. Bà Võ Thị Thu Thảo.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Nơi công tác: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2017/HSST ngày 11/9/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2017/HSST-QĐ ngày 11 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Thế V, sinh ngày 03 tháng 11 năm 2000 (đến ngày phạm tội thì bị cáo 16 tuổi 03 tháng 08 ngày) tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Ấp Bình An, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Thế T, sinh năm 1973 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1982; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Thế V: Ông Phạm Thế T, sinh năm 1973 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1982; cùng nơi cư trú: Ấp Bình An, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương – Là cha mẹ ruột của bị cáo V; có mặt.

2. Họ và tên: Đặng Phương N, sinh ngày 30 tháng 3 năm 2000 (đến ngày phạm tội thì bị cáo 16 tuổi 10 tháng 11 ngày) tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Ấp Đồng Sen, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; con ông Đặng Việt H1, sinh năm 1977 và bà Hồ Thị Ái L, sinh năm 1979; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đặng Phương N: Ông Đặng Việt H1, sinh

năm 1977 và bà Hồ Thị Ái L, sinh năm 1979; cùng nơi cư trú: Ấp Đồng Sen, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương – Là cha mẹ ruột của bị cáo N; có mặt.

3. Họ và tên: Bùi Xuân K, sinh ngày 09 tháng 12 năm 2000 (đến ngày phạm tội thì bị cáo 16 tuổi 02 tháng 02 ngày) tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Ấp Cà Na, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; con ông Bùi Văn C, sinh năm 1980 và bà Trịnh Thị L1, sinh năm 1982; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Xuân K: Ông Bùi Văn C, sinh năm 1980 và bà Trịnh Thị L1, sinh năm 1982; cùng nơi cư trú: Ấp Cà Na, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương – Là cha mẹ ruột của bị cáo K; có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho các bị cáo Phạm Thê V, Đặng Phương N, Bùi Xuân K: Ông Lê Trọng C1, là Luật sư của Văn phòng Luật sư C1 & Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp Mỹ Hòa, xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Văn L2, sinh ngày 21/8/2000; nơi cư trú: Ấp Đồng Sen, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của Trương Văn L2: Ông Trương Văn T1, sinh năm 1971 và bà Trương Thị T2, sinh năm 1974; nơi cư trú: Ấp Đồng Sen, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Ông Trương Đình Anh H2, sinh ngày 02/7/2001; nơi cư trú: Ấp Bình Thắng, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của Trương Đình Anh H2: Ông Trương Đình T3, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp Bình Thắng, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Hứa Trọng S, sinh ngày 05/10/2002; nơi cư trú: Ấp Rạch Chàm, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của Hứa Trọng S: Ông Hứa Trung H3, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp Rạch Chàm, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Ông Hoàng Huy H4, sinh ngày 14/5/2000; nơi cư trú: Ấp Đồng Sen, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người đại diện hợp pháp Hoàng Huy H4: Bà Trần Thị N1, sinh năm 1981; nơi cư trú: Ấp Đồng Sen, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn L2, sinh ngày 29/9/2000; nơi cư trú: Ấp Bình An, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người đại diện hợp pháp Nguyễn Văn L2: Bà Phạm Thị H5; nơi cư trú: Ấp Bình An, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

4. Ông Trương Đình Anh H2, sinh ngày 02/7/2001; nơi cư trú: Ấp Bình Thắng, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người đại diện hợp pháp Trương Đình Anh H2: Bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp Bình Thắng, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 11/02/2017, trong khi Phạm Thế V, Đặng Phương N, Bùi Xuân K, Trương Đình Anh H2, Trương Văn L2, Nguyễn Văn L2, Hoàng Huy H4 và một số người bạn của N (không rõ họ tên, địa chỉ) đứng chơi tại khu vực lô cao su thuộc ấp Cây Cam, xã A, bên phải đường ĐT741 hướng đi từ thị trấn Phước Vĩnh lên xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, V kêu gọi cả bọn ném đá vào xe ô tô chạy trên đường ĐT741 nhưng chỉ có N, K, L2, H2 đồng ý thực hiện. V đi ra đường nhặt 02 cục đá ném vào 02 xe ô tô tải (không rõ biển số), nhưng 02 xe này không dừng lại nên V quay vào lô cao su nói chuyện với L2. Ngay lúc này, K, L2, N chạy ra đường, K nhặt 01 khúc cây, L2, N mỗi người nhặt 01 cục đá ném vào 02 xe tải và 01 xe khách (không rõ biển số) chạy trên đường nhưng các xe này không dừng lại nên L2 đi vào lô cao su đứng nói chuyện với H4, không tham gia ném đá vào xe nữa. Lúc này, K tiếp tục nhặt 01 khúc cây dài khoảng 35cm đường kính khoảng 08 cm, H2 chạy ra gần dải phân cách cố định trên đường nhặt 01 cục đá màu đỏ kích thước 4x6 cm đường kính khoảng 06 cm rồi quay vào lề đường đứng bên cạnh N. Thấy chiếc xe ô tô tải biển số 71C-040.35 do ông Nguyễn Văn T1 điều khiển từ hướng thị trấn P lên xã A chạy đến, N nói H2 ném đá thẳng vào kính xe. H2 liền dùng cục đá trên tay ném vào kính chắn gió phía trước xe ô tô tải làm bể kính và bể cản dưới phía trước của xe, cùng lúc đó K cầm khúc cây ném vào đuôi xe ô tô tải rồi cả bọn bỏ chạy. Ông T1 điều khiển xe đến Công an xã A, huyện Phú Giáo trình báo sự việc. Quá trình làm việc V, N, H2, K, L2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 19/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định: 01 xe ô tô tải biển số 71C - 04035 bị thiệt hại hoàn toàn các tài sản sau: 01 tấm kính chắn gió phía trước xe (gồm công sửa chữa thay kính chắn gió), 01 cản dưới phía trước của xe (gồm công sửa chữa cản). Tổng giá trị thiệt hại tài sản trên là 21.316.802 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo tạm giữ: 01 (một) xe ô tô tải biển số 71C – 040.35, đây là xe của ông Nguyễn Văn Tùng. Ngày 12/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại cho ông T1 chiếc xe trên. Đối với 01 cục đá màu đỏ kích thước 4x6 cm đường kính khoảng 06 cm, 01 khúc cây dài khoảng 35 cm đường kính khoảng 08 cm do H2, K ném xe tải của ông T1, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã tìm kiếm tại hiện trường nhưng không thu hồi được.

Trương Đình Anh H2 khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ tuổi chịu trách

nhiệm hình sự. Công an huyện Phú Giáo ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 78/QĐ-XPVPHC ngày 05/7/2017 theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Trương Văn L2 khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, là người đồng phạm nhưng có vai trò không đáng kể trong vụ án, L2 đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại Nguyễn Văn T1. Ông T1 có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho L2 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L2, Viện kiểm sát không đặt ra xem xét. Công an huyện Phú Giáo đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐ-XPVPHC ngày 05/7/2017 theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ đối với Trương Văn L2.

Tại bản Cáo trạng số 52/QĐ-KSĐT, ngày 05/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố các bị cáo Phạm Thế V, Đặng Phương N, Bùi Xuân K về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt:

Bị cáo Phạm Thế V từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng;

Bị cáo Đặng Phương N từ 04 (bốn) đến 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng;

Bị cáo Bùi Xuân K từ 04 (bốn) đến 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phạm Thế V, Đặng Phương N, Bùi Xuân K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Đình Anh H2, Trương Văn L2 đã bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn T1 số tiền 35.000.000 đồng, ông T1 đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên không xem xét và ông T1 có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với V, N, K, H2, L2. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ nên không xem xét.

Người bào chữa chỉ định cho các bị cáo Phạm Thế V, Đặng Phương N, Bùi Xuân K trình bày lời bào chữa: Thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo mà Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ sau: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự, các bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60, Điều 68, Điều 69, Điều 74 cho các bị cáo được hưởng án treo, thể hiện chính sách khoan hồng đối với người chưa thành niên phạm tội.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Thế V, Đặng Phương N, Bùi Xuân K thừa

nhận: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 11/02/2017, các bị cáo Phạm Thế V, Đặng Phương N và Bùi Xuân K đã có hành vi dùng đá (kích thước 4x6 cm), 01 khúc cây dài 35 cm đường kính khoảng 08 cm ném vào xe ô tô tải biển số 71C – 040.35 của ông Nguyễn Văn T1 làm bể 01 tấm kính chắn gió phía trước xe, 01 cản dưới phía trước của xe, tổng giá trị thiệt hại tài sản là 21.316.802 đồng. Các bị cáo thống nhất với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản; với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị; thống nhất ý kiến bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo và không có ý kiến khác.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Văn L2 (người đại diện hợp pháp của Trương Văn L2: Ông Trương Văn T1 và bà Trương Thị T2): Đã tự nguyện hỗ trợ bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn T1 với số tiền 7.000.000 đồng để khắc phục hậu quả và không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Đình Anh H2 (người đại diện hợp pháp của Trương Đình Anh H2: Ông Trương Đình T3 và bà Nguyễn Thị Kim O): Đã tự nguyện hỗ trợ bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn T1 với số tiền 7.000.000 đồng để khắc phục hậu quả nên không yêu cầu gì khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Phạm Thế V, Đặng Phương N và Bùi Xuân K: Các bị cáo đã vi phạm pháp luật, các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Thế V, Đặng Phương N và Bùi Xuân K khai nhận: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 11/02/2017, các bị cáo Phạm Thế V, Đặng Phương N và Bùi Xuân K đã có hành vi dùng đá (kích thước 4x6 cm), 01 khúc cây dài 35 cm đường kính khoảng 08 cm ném vào xe ô tô tải biển số 71C – 040.35 của ông Nguyễn Văn T1 làm bể 01 tấm kính chắn gió phía trước xe, 01 cản dưới phía trước của xe.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 19/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định: 01 xe ô tô tải biển số 71C - 04035 bị thiệt hại hoàn toàn các tài sản sau: 01 tấm kính chắn gió phía trước xe (gồm công sửa chữa thay kính chắn gió), 01 cản dưới phía trước của xe (gồm công sửa chữa cản). Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 21.316.802 đồng.

Hành vi của các bị cáo Phạm Thế V, Đặng Phương N và Bùi Xuân K dùng đá, cây ném vào các xe đang lưu thông trên đường làm hư hỏng tài sản của người bị hại với số tiền là 21.316.802 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố các bị cáo Phạm Thế V, Đặng Phương N và Bùi Xuân K về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo dùng đá, cây ném vào các phương tiện đang lưu thông trên đường là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, các bị cáo biết việc cố ý làm hư hỏng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do các bị cáo trên 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi nên đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 12 của Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự.

Vụ án mang tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện tội phạm, bị cáo Phạm Thế V là người đề xuất, rủ rê các bị cáo Đặng Phương N và Bùi Xuân K ném đá vào các phương tiện lưu thông trên đường nên có vai trò chính trong vụ án. Các bị cáo Đặng Phương N và Bùi Xuân K là người bị rủ rê, lôi kéo nhưng khi thực hiện tội phạm lại tích cực thực hiện cùng bị cáo V. Do đó, khi quyết định hình phạt cần cụ thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong vụ án.

Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết về nhân thân, tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo đã bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, người bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; các Điều 69, 74 của Bộ luật Hình sự.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, mới qua tuổi 16, đang đi học, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhân thân tốt, bị xử phạt tù không quá 3 năm về tội ít nghiêm trọng, các bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người chưa thành niên phạm tội, khi quyết định hình phạt không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, vì thế Hội đồng xét xử áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Đối với hành vi của Trương Đình Anh H2 khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 16 tuổi; Trương Văn L2 khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, vai trò thứ yếu trong vụ án, Công an huyện Phú Giáo đã ra quyết định xử phạt hành chính; H2 và L2 đang đi học, thực hiện nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích sau này, Viện kiểm sát đề nghị không xử lý hình sự đối với L2 là có căn cứ chấp nhận.

Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Xét ý kiến bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Văn T1 đã nhận tiền bồi thường của các bị cáo và sự tự nguyện hỗ trợ của gia đình Trương Đình Anh H2, Trương Văn L2 với tổng số tiền 35.000.000 đồng; xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa gia đình các bị cáo, Trương Đình Anh H2, Trương Văn L2 với người bị hại Nguyễn Văn T1, sự thỏa thuận này phù hợp với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, truy tố không thu giữ nên không xem xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Thế V, Đặng Phương N và Bùi Xuân K phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 143; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; các Điều 60, 69 và 74 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Phạm Thế V 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2017).

Giao bị cáo Phạm Thế V cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Thế V thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự năm 2010 quy định để giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Đặng Phương N 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2017).

Giao bị cáo Đặng Phương N cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đặng Phương N thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1

Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự năm 2010 quy định để giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Bùi Xuân K 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2017).

Giao bị cáo Bùi Xuân K cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Bùi Xuân K thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự năm 2010 quy định để giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong nên không giải quyết.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo Phạm Thế V, Đặng Phương N và Bùi Xuân K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- Công an H. Phú Giáo; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- UBND xã A, H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 10
- Lưu: HS, VP. 02

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Hữu Duyên